TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÀ TIÊN** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2024/HS-ST
Ngày 08/5/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ TIÊN - TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mạc Văn Hên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Chất.

Ông Trần Văn Sơ.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Huỳnh Thị Cẩm Tú, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tiên tham gia phiên tòa*:** Ông Vương Quốc Diệu - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 13/2024/TLST-HS ngày 29 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2024/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Phạm Hoàng E, sinh ngày 15/3/1996; Tại: Hòn Đất, Kiên Giang; Nơi cư trú: Tổ 9, khu phố P, thị trấn S, huyện Đ, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam, tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn M và Châu Kiêm T; Bị cáo chưa có vợ con. Tiền sự: Không; Tiền án: Không, bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/11/2023 cho đến nay, bị cáo có mặt.

Người làm chứng:

- Ông Vương Văn P, sinh năm 1970. Nơi cư trú: Khu phố N, phường S, thành phố T, tỉnh Kiên Giang, có đơn xin vắng mặt.

- Bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1978. Nơi cư trú: Tổ 2, khu phố N, phường Đ, thành phố T, tỉnh Kiên Giang, có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 00 phút, ngày 11/11/2023, tại quán cà phê trên quốc lộ 80 thuộc xã Bình Sơn, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang, P rủ Phạm Hoàng E mỗi người hùn 1.250.000 đồng để mua ma túy sử dụng thì E đồng ý nên P điều khiển xe mô tô chở Phạm Hoàng E đến thuê phòng tại nhà nghỉ T thuộc khu phố N, phường S, thành phố T, tỉnh Kiên Giang để sử dụng ma túy, P lấy một bịch ma túy đổ vào bộ dụng cụ rồi cùng với E sử dụng. Sau khi sử dụng ma túy xong P đi mua đồ và nói với E khoảng 05 phút sau xuống phía trước nhà nghỉ gặp người thanh niên nhận ma túy mà P đã đặt mua, đến khoảng 16 giờ cùng ngày Phạm Hoàng E đi xuống gặp một người thanh niên lạ mặt lấy túi nylon có chứa ma túy bỏ vào túi áo đang mặc chuẩn bị lên phòng thì bị lực lượng Đồn Biên phòng của khẩu Quốc tế Hà Tiên kiểm tra, phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại Kết luận giám định số 1161/KL-KTHS ngày 15/11/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang kết luận:

Các hạt tinh thể dạng rắn màu trắng chứa trong 02 (hai) túi nylon màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 18,5244 gam.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục IIC, STT 247, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Hoàn lại đối tượng giám định: Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng là 18,4559 gam được đựng trong một túi nylon và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong 01 (một) phong bì có ký hiệu vụ số 1161/2023.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang.

Vật chứng trong vụ án:

1. Mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hoàng Nam, người chứng kiến niêm phong Văn Đình Tuấn và hình dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang, gồm có: Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng là 18,4559 gam được đựng trong một túi nylon và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong 01 (một) phong bì có ký hiệu vụ số 1161/2023.

2. 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia 1280, màu đen, Code 23KIG74VN00, Imei 1: 35039125064339; Imei 2: 350391250643399, đã qua sử dụng.

Vật chứng 1 đang bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hà Tiên, vật chứng 2 đã trả lại cho chủ sở hữu.

Tại bản Cáo trạng số 14/CTr-VKSHT ngày 27 tháng 3 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tiên truy tố bị cáo Phạm Hoàng E về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng

xét xử: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Hoàng E mức án từ 06 (sáu) năm đến 07 (bảy) năm tù. Về xử lý vật chứng đề nghị tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định, về án phí buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an thành phố Hà Tiên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tiên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng cũng như các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định vào khoảng 16 giờ 00 phút, ngày 11/11/2023, tại khu phố 1, phường Bình San, thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang Phạm Hoàng E có hành vi tàng trữ trái phép 18,5244 gam ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng nên hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tiên truy tố bị cáo theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất mức độ phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước về ma túy, gây mất an ninh trật tự ở địa phương, là một trong những nguyên nhân gây ra những tệ nạn xã hội, bị cáo hoàn toàn nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng bất chấp pháp luật, cố ý thực hiện hành vi phạm tội nên cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm mới tương xứng với tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó, khi xem xét quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc mức hình phạt sao cho phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Đối với người đàn ông tên P kêu bị cáo đi lấy ma túy và người thanh niên đưa ma túy cho bị cáo nhưng qua điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch và địa chỉ nên không có cơ sở xử lý, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[7] Về xử lý vật chứng: Mẫu vật còn lại sau giám định là chất cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy. Ghi nhận Quyết định xử lý vật chứng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang về việc trả lại tài sản chủ sở hữu.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Phạm Hoàng E phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Phạm Hoàng E 06 (sáu) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 11/11/2023.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hoàng Nam, người chứng kiến niêm phong Văn Đình Tuấn và hình dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang, gồm có: Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng là 18,4559 gam được đựng trong một túi nylon và bao đựng mẫu được niêm phong trong 01 (một) phong bì có ký hiệu vụ số 1161/2023.

Ghi nhận Quyết định xử lý vật chứng số 93/QĐ-ĐCSHS-KTMT, ngày 29/02/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang về việc trả lại tài sản cho bị cáo Phạm Hoàng Em.

Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Phạm Hoàng E phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND thành phố Hà Tiên;
- Công an tỉnh Kiên Giang (Phòng HS);
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Chi cục THADS thành phố Hà Tiên;
- Bị cáo;
- Lưu: HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mạc Văn Hên